

Mục lục

THÔNG ĐIẾP TỪ CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ MANULIFE VIỆT NAM VÀ
BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

- I. VỀ SẢN PHẨM QUỸ MỞ MANULIFE:
 - 1. BẢNG THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU MANULIFE (“MAFEQI”) VÀ QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG MANULIFE (“MAFBAL”)
 - 2. CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ ĐỊNH KÌ (MAF-INVEST) VÀ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN TỰ ĐỘNG
 - 3. HƯỚNG DẪN ĐẦU TƯ
 - 4. DỊCH VỤ CHĂM SÓC NHÀ ĐẦU TƯ
- II. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ
 - 1. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM
 - 2. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN 2017 VÀ TRIỂN VỌNG NĂM 2018
 - 3. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ MAFEQI TRONG NĂM 2017
 - 4. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ MAFBAL TRONG NĂM 2017
- III. BÁO CÁO CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
- IV. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ
- V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN CỦA QUỸ MAFEQI NĂM TÀI CHÍNH 2017
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (KHÔNG KIỂM TOÁN) CỦA QUỸ MAFBAL NĂM TÀI CHÍNH 2017.

THÔNGIỆP TỪ TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ MANULIFE VIỆT NAM VÀ CHỦ TỊCH BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Kính thưa Quý Nhà đầu tư,

Chúng ta vừa kết thúc năm 2017 rất thành công với tình hình kinh tế có nhiều điểm sáng và thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh mẽ. Cùng với sự phát triển của thị trường chứng khoán và nhờ vào sự đồng hành, hỗ trợ từ Quý Nhà đầu tư, năm 2017 Quỹ Mở Manulife đã có một năm hoạt động sôi nổi và hết sức hiệu quả.

Điểm qua 2017, có thể thấy kinh tế Việt nam tăng trưởng tốt đạt 6,8%, vượt mục tiêu Chính Phủ đề ra và là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua. Đây cũng là năm tăng trưởng vượt bậc đối với thị trường cổ phiếu Việt Nam. Những yếu tố tích cực trên kết hợp với sự chuyên nghiệp của đội ngũ quản lý Quỹ Manulife đã giúp cho kết quả hoạt động của các Quỹ Mở Manulife trong năm 2017 thực sự ấn tượng với mức tăng trưởng của Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife là 41,5% so với cuối năm 2016. Đây là mức tăng trưởng rất cao, nằm trong top 2 các Quỹ Mở cổ phiếu có kết quả tăng trưởng cao nhất hiện đang hoạt động tại thị trường Việt Nam. Kết quả đầu tư trên cho thấy chiến lược đầu tư đúng đắn của Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife, độ chuyên nghiệp và linh hoạt trong đầu tư của đội ngũ quản lý Quỹ Manulife Việt Nam.

Năm 2017 đã đánh dấu cột mốc quan trọng trong chặng đường phát triển của Công ty Quản lý Quỹ Manulife khi chúng tôi giới thiệu thêm 1 sản phẩm mới trong chuỗi Quỹ Mở Manulife vào tháng 11/2017 – Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife. Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife với danh mục đầu tư kết hợp cổ phiếu và trái phiếu, mang đến cho Nhà đầu tư một danh mục đầu tư ổn định và cân bằng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu đa dạng của Nhà đầu tư Việt Nam.

Song song với việc phát triển thêm các sản phẩm Quỹ Mở Manulife, Công ty Quản lý Quỹ Manulife tiếp tục tập trung vào hoạt động chăm sóc Nhà đầu tư với việc cung cấp những dịch vụ tiện lợi cho Nhà đầu tư trong năm 2018 như sau:

- Khai trương văn phòng đại diện của Công ty Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam tại Hà Nội
- Ra mắt website dịch vụ Quỹ Mở Manulife giúp Nhà tư theo dõi giá trị tài khoản đầu tư bất kỳ lúc nào và tiếp cận thông tin về Quỹ Mở Manulife dễ dàng hơn.
- Hợp tác với các ngân hàng thương mại giới thiệu rộng rãi Quỹ Mở Manulife đến khách hàng.

Nhân dịp này, chúng tôi trân trọng gửi lời tri ân sâu sắc đến Quý Nhà đầu tư và kính chúc Quý Nhà đầu tư một năm 2018 nhiều sức khỏe và thành công!

Trân trọng,

Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ

Tổng Giám Đốc Công Ty Quản Lý Quỹ

Đinh Thế Hiển

Trần Thị Kim Cương

I. VỀ SẢN PHẨM QUỸ MỞ MANULIFE

1. BẢNG THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU MANULIFE (MAFEQI) VÀ QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG MANULIFE (MAFBAL)

BẢNG THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU MANULIFE (MAFEQI)

Tên Quỹ	QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU MANULIFE (MAFEQI)
Tên tiếng Anh của Quỹ	Manulife Equity Fund (MAFEQI)
Ngày thành lập	20/10/2014
Loại hình	Quỹ đại chúng dạng mở
Thời hạn của Quỹ	Không xác định thời hạn
Nhà đầu tư của Quỹ	Nhà đầu tư cá nhân và tổ chức trong nước và nước ngoài (ngoại trừ Người Mỹ và có yếu tố Mỹ)
Mục tiêu và chiến lược đầu tư	<p>Mục tiêu đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none">- Gia tăng giá trị đầu tư trong trung và dài hạn.- Hạn chế rủi ro giảm giá mạnh trong thời gian đầu tư. <p>Chiến lược đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tập trung đầu tư vào công ty kinh doanh bền vững và tăng trưởng tốt.- Đầu tư vào cổ phiếu công ty ngành tiêu dùng thiết yếu, tiện ích, dược phẩm, viễn thông và các công ty tiềm năng khác.- Kết hợp phân tích tình hình kinh tế chung và phân tích tình hình kinh doanh của từng công ty.
Người điều hành Quỹ	- Ông Uông Đình Thắng
Ngày giao dịch	Định kỳ Thứ Hai hàng tuần
Phí phát hành (Phí Mua)	0,5 - 3% giá trị thực hiện mua
Phí mua lại (Phí Bán)	0 - 2% giá trị thực hiện bán
Giá trị đăng ký mua tối thiểu (đã bao gồm Phí Phát Hành)	500.000 (năm trăm nghìn) đồng/Lệnh Mua
Số lượng CCQ đăng ký bán tối thiểu	10 (mười) Chứng Chỉ Quỹ
Số lượng CCQ tối thiểu duy trì tài khoản	10 (mười) Chứng Chỉ Quỹ
Đại lý phân phối	<ul style="list-style-type: none">• <input type="checkbox"/> Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam (Hotline Quỹ Mở Manulife Miền Bắc: 0888126800 Hotline Quỹ Mở Manulife Miền Nam 0888166800/ 0888166322)• <input type="checkbox"/> Công ty Cổ phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI).

BẢNG THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG MANULIFE (MAFBAL)

Tên Quỹ	QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG MANULIFE (MAFBAL)
Tên tiếng Anh của Quỹ	Manulife Balance Fund (MAFBAL)
Ngày thành lập	22/11/2017
Loại hình	Quỹ đại chúng dạng mở
Thời hạn của Quỹ	Không xác định thời hạn
Nhà đầu tư của Quỹ	Nhà đầu tư tổ chức và cá nhân trong nước và nước ngoài (ngoại trừ Người Mỹ và có yếu tố Mỹ)
Mục tiêu và chiến lược đầu tư	<p>Mục tiêu đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ổn định, cân bằng đồng thời tận dụng được cơ hội đầu tư từ thị trường chứng khoán. <p>Chiến lược đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cân bằng giữa đầu tư vào các loại cổ phiếu và trái phiếu; trong đó: Đầu tư vào các cổ phiếu của các công ty hàng đầu có tiềm năng tăng trưởng tốt và đầu tư vào các trái phiếu có độ rủi ro thấp như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương. - Tùy điều kiện thị trường, Quỹ MAFBAL có thể đầu tư một phần vào trái phiếu doanh nghiệp có mức lợi nhuận kỳ vọng tốt so với mức rủi ro tăng thêm.
Người điều hành Quỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Đức Hải (chính) - Ông Uông Đình Thắng
Ngày giao dịch	Định kỳ Thứ Hai hàng tuần
Phí phát hành (Phí Mua)	0,5 - 3% giá trị thực hiện mua
Phí mua lại (Phí Bán)	0 - 2% giá trị thực hiện bán
Giá trị đăng ký mua tối thiểu (đã bao gồm Phí Phát Hành)	200.000 (hai trăm nghìn) đồng/Lệnh Mua
Số lượng CCQ đăng ký bán tối thiểu	10 (mười) Chứng Chỉ Quỹ
Số lượng CCQ tối thiểu duy trì tài khoản	10 (mười) Chứng Chỉ Quỹ
Dại lý phân phối	<ul style="list-style-type: none"> • Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam (Hotline Quỹ Mở Manulife Miền Bắc: 0888126800 Hotline Quỹ Mở Manulife Miền Nam: 0888166800/ 0888166322)

2. CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ ĐỊNH KỲ (MAF-INVEST) VÀ DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN TỰ ĐỘNG:

2.1.CHƯƠNG TRÌNH ĐẦU TƯ ĐỊNH KỲ (MAF-INVEST)

Chương trình đầu tư định kỳ MAF-Invest giúp Nhà đầu tư gia tăng hiệu quả đầu tư và hỗ trợ việc lập kế hoạch tài chính dài hạn và có kỷ luật.

MAF-Invest được xây dựng trên nền tảng của chiến lược đầu tư Dollar-Cost Averaging (Bình quân chi phí đầu tư), khuyến khích Nhà đầu tư thực hiện đầu tư đều đặn và kỷ luật trong thời gian trung và dài hạn nhằm tối đa hóa hiệu quả đầu tư.

Những đặc tính nổi trội của MAF-Invest:

- 1) Ưu đãi phí giao dịch Mua lên đến 50% so với mức phí thông thường
- 2) Không phải chịu phí phạt khi rút khỏi chương trình
- 3) Thủ tục tham gia MAF-Invest đơn giản và linh hoạt với số tiền đầu tư mỗi kỳ

Cách thức tham gia chương trình MAF-Invest:

- Mở tài khoản (nếu NĐT chưa có tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ do ManulifeAM Việt Nam quản lý).
- Điền thông tin vào Thỏa thuận tham gia chương trình MAF-Invest.
- Thanh toán tiền mua CCQ định kỳ hoặc đăng ký Dịch vụ chuyển tiền tự động với các ngân hàng liên kết.

2.2.DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN ĐỊNH KỲ TỰ ĐỘNG

Với nỗ lực không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và mang lại sự tiện lợi cho Quý Nhà đầu tư của Quỹ Mở Manulife, đặc biệt là Quý Nhà đầu tư thuộc Chương trình đầu tư định kỳ MAF-Invest, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam đã liên kết với các ngân hàng thương mại lớn để cung cấp dịch vụ CHUYỂN TIỀN ĐỊNH KỲ TỰ ĐỘNG dành riêng cho Quý Nhà đầu tư của Quỹ Mở Manulife với mức phí vô cùng ưu đãi. Khi đăng ký dịch vụ CHUYỂN TIỀN ĐỊNH KỲ TỰ ĐỘNG, Quý Nhà đầu tư sẽ an tâm hơn khi các khoản đầu tư MAF-Invest sẽ được ngân hàng thực hiện theo chỉ thị của Quý Nhà đầu tư một cách chính xác và đều đặn, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư.

Danh sách các ngân hàng thương mại liên kết với Công Ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam cung cấp dịch vụ CHUYỂN TIỀN ĐỊNH KỲ TỰ ĐỘNG tính tới thời điểm hiện tại:

- ✓ Ngân hàng Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam (BIDV) – CN Hà Thành
- ✓ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank)
- ✓ Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) – Hội sở chính
- ✓ Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB) – CN Sài Gòn
- ✓ Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) – CN Hoàn Kiếm và CN TP. Hồ Chí Minh

Tìm hiểu thông tin và đăng ký dịch vụ CHUYỂN TIỀN ĐỊNH KỲ TỰ ĐỘNG:

Quý Nhà đầu tư có thể tìm hiểu thêm thông tin và thực hiện đăng ký dịch vụ CHUYỂN TIỀN ĐỊNH KỲ TỰ ĐỘNG tại:

- Một trong các ngân hàng liên kết được liệt kê như trên; hoặc
- Liên hệ Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam để được tư vấn và hỗ trợ.

3. HƯỚNG DẪN ĐẦU TƯ VÀO QUỸ MỞ MANULIFE

Để chuẩn bị cho mình một kế hoạch đầu tư phù hợp với điều kiện tài chính và nhu cầu của từng cá nhân, chúng tôi khuyến nghị Quý Nhà đầu tư tham khảo 10 bước sau:

1. Tự phác thảo nhu cầu đầu tư của mình dựa trên điều kiện tài chính của bản thân và kết quả đầu tư kỳ vọng.
 2. Nghiên cứu, tham khảo các kênh đầu tư hiện có trên thị trường, như: kênh đầu tư thông qua các Quỹ Mở đại chúng, kênh đầu tư chứng khoán, bất động sản, ngoại tệ...
 3. Nghiên cứu, tham khảo các thông tin về Quỹ Mở Manulife, Bản cáo bạch, Điều lệ Quỹ và các mẫu biểu về Quỹ Mở Manulife tại www.manulifeam.com.vn
 4. Liên hệ với Công ty Quản Lý Quỹ Manulife để đặt cuộc hẹn tư vấn và phác thảo cho mình kế hoạch đầu tư phù hợp với nhu cầu và điều kiện tài chính của bản thân. Hotline: 0888126800/0888166800. Trong quá trình tư vấn, Nhà đầu tư chia sẻ mục tiêu đầu tư của cá nhân, mức độ rủi ro mình có thể chấp nhận được, điều kiện tài chính của bản thân và kết quả đầu tư kỳ vọng cùng các chuyên gia tư vấn của Công ty Quản lý Quỹ Manulife để xây dựng một kế hoạch đầu tư phù hợp cho cá nhân.
 5. Mở tài khoản giao dịch Quỹ Mở với Công ty Quản Lý Quỹ Manulife.
 6. Theo dõi email cá nhân/và điện thoại về việc thông báo mở tài khoản giao dịch chứng chỉ Quỹ thành công.
 7. Thực hiện lệnh chuyển khoản số tiền đầu tư vào tài khoản của Quỹ Mở:
 - a. Đối với đầu tư mua Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife
Tên chủ tài khoản: Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife
Số tài khoản: 002744464001
Ngân hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam)
Nội dung chuyển tiền: Tên NĐT_CMND
 - b. Đối với đầu tư mua Chứng Chỉ Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife
Tên chủ tài khoản: Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife
Số tài khoản: 091494757004
Ngân hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam)
Nội dung chuyển tiền: Tên NĐT_CMND
- Lưu ý: Nhà đầu tư được khuyến nghị chuyển khoản giao dịch trước ngày giao dịch ít nhất 02 ngày, để tiền giao dịch của Nhà đầu tư đến tài khoản của Quỹ Đầu tư trước 10h30 sáng ngày đóng sổ lệnh (ngày T-1, với ngày T là ngày giao dịch). Nhà đầu tư nên tham khảo lịch giao dịch được cập nhật tại website của Công ty Quản Lý Quỹ Manulife: www.manulifeam.com.vn
8. Theo dõi email cá nhân/và điện thoại về việc nhận báo cáo giao dịch đầu tư của mình.
 9. Theo dõi email cá nhân về việc nhận báo cáo tài sản, truy cập website của Công ty Quản lý Quỹ Manulife để cập nhật các tài liệu mới của Quỹ Mở Manulife và về thị trường cũng như cơ hội đầu tư mới.
 10. Liên hệ với chuyên gia tư vấn đầu tư của Công ty Quản Lý Quỹ Manulife ngay khi có nhu cầu thay đổi đầu tư (đầu tư thêm, hiện thực hóa lợi nhuận) để kế hoạch đầu tư của cá nhân luôn được phù hợp với nhu cầu và điều kiện tài chính.

4. DỊCH VỤ CHĂM SÓC NHÀ ĐẦU TƯ

Trong năm 2017, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc Nhà đầu tư với các hoạt động sau:

1. Tương tác với Nhà đầu tư thông qua hệ thống gửi tin nhắn qua điện thoại (SMS),
2. Thành lập trung tâm giải đáp tư vấn sản phẩm với thông tin liên hệ như sau:
 - a. Email: Cty QLQ Manulife
(manulifeamvn@manulifeam.com)
 - b. 3 số điện thoại chuyên hỗ trợ tư vấn sản phẩm:
 - i. 0888 126 800
 - ii. 0888 166 800
 - iii. 0888 166 322
 - c. Số Hotline dịch vụ khách hàng: 1900545533
3. Thiết lập website để Quý Nhà Đầu tư có thể thực hiện các dịch vụ tiện ích như (dự kiến chính thức ra mắt vào Q1.2018):
 - a. Đăng nhập và thực hiện các hoạt động liên quan đến quản lý thông tin tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của Quý Nhà đầu tư.
 - b. Thực hiện việc gửi lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ.
 - c. Xem số dư tài khoản.
 - d. Nhận Kết quả giao dịch và Sao kê số dư tài khoản.
4. Cung cấp cho Nhà đầu tư dịch vụ tốt nhất thông qua việc liên kết với các văn phòng giao dịch của Công ty TNHH Bảo Hiểm Manulife Việt Nam trên toàn quốc

II. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ

1. CẬP NHẬT TÌNH HÌNH KINH TẾ VIỆT NAM

Kinh tế Việt Nam tăng trưởng vượt bậc vào quý 4 năm 2017 với tốc độ tăng trưởng đạt 7,7% trong quý cuối cùng của năm 2017 và GDP cả năm đạt mức tăng trưởng 6,8%, vượt mục tiêu 6,7% do Chính phủ đề ra và là mức tăng trưởng cao nhất trong 10 năm qua. Nguyên nhân chủ yếu là nhờ sự phục hồi của ngành nông nghiệp cũng như sự tăng trưởng mạnh của ngành dịch vụ và ngành chế biến chế tạo.

Tốc độ tăng trưởng GDP (%)	2015	2016	2017
Tăng trưởng GDP	6,7	6,2	6,8
Theo khu vực kinh tế			
Nông, lâm, thủy sản	2,4	1,4	2,9
Công nghiệp và xây dựng	9,6	7,6	8,0
Dịch vụ	6,3	7,0	7,4
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	5,5	6,4	6,3

Nguồn: Tổng cục thống kê

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Trong năm 2017, dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vẫn tiếp tục tăng mạnh và đạt mức kỷ lục với tổng vốn đăng ký là 35,9 tỷ đô la Mỹ - mức cao nhất kể từ năm 2009, tăng 44,4% so với cùng kỳ năm 2016. Trong thời gian tiếp theo, Việt Nam đang tiếp tục hội nhập sâu rộng với các nước khu vực và dành nhiều ưu đãi thuế cho các doanh nghiệp FDI, do đó chúng tôi nhận định

rằng khu vực FDI vẫn sẽ tiếp tục đóng góp một phần lớn hơn trong việc đẩy mạnh tăng trưởng GDP của Việt Nam cũng như góp phần vào sự phát triển của các doanh nghiệp trong nước.

Lạm phát

Chỉ số giá tiêu dùng (“CPI”) của Việt Nam tính đến cuối năm 2017 tăng 2,6% so với cuối năm 2016 và CPI bình quân năm 2017 tăng 3,5%, đạt mục tiêu dưới 4% do Quốc hội đề ra. Nguyên nhân tăng lạm phát là do việc điều chỉnh giá các dịch vụ y tế và việc thực hiện lộ trình tăng học phí trong năm. Trong năm 2018, lạm phát của Việt Nam dự báo sẽ tăng khoảng 4% do sự điều chỉnh giá hàng hóa - dịch vụ, việc tăng lương cơ bản cũng như sự phục hồi của nhu cầu hàng hóa nội địa.

Cán cân thương mại

Cán cân thương mại của Việt Nam tính đến cuối năm 2017 thặng dư khoảng 2,9 tỷ đô la Mỹ (tương đương 1,4% kim ngạch xuất khẩu). Cụ thể, xuất khẩu năm 2017 đạt 214 tỷ đô la Mỹ và tăng 21,2% so với cùng kỳ năm 2016 trong khi nhập khẩu tăng 20,8% và đạt 211,1 tỷ đô la Mỹ.

Tỷ giá VND/USD

Tỷ giá đồng Việt Nam trong năm 2017 duy trì khá ổn định so với năm 2016 nhờ dòng vốn giải ngân FDI mạnh, kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng tốt, cán cân thanh toán thặng dư. Dự kiến trong năm 2018 tỷ giá đồng Việt Nam sẽ được duy trì ổn định nhờ nguồn cung ngoại tệ dồi dào từ các dòng vốn FDI để hỗ trợ xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế.

Sang năm 2018, Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 6,7%, lạm phát bình quân dưới 4%, tỷ lệ tăng trưởng xuất khẩu 8-10%, và tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33-34% GDP. Chúng tôi nhận định rằng nền kinh tế của Việt Nam sẽ tiếp tục được hưởng lợi từ các hiệp định thương mại tự do, các cam kết của Chính phủ trong việc cải thiện môi trường kinh doanh và từ sự đóng góp của khu vực FDI trong các lĩnh vực sản xuất, cải thiện cầu nội địa, chính sách thúc đẩy phát triển và việc chủ động hội nhập kinh tế của Việt Nam.

2. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2017 VÀ TRIỂN VỌNG 2018

2.1. Thị trường cổ phiếu

Thị trường cổ phiếu Việt Nam năm 2017

Năm 2017 là một năm tăng trưởng vượt bậc đối với thị trường cổ phiếu Việt Nam. Chỉ số VN-Index chốt năm 2017 ở mức 984 điểm, tăng 48% so với cuối năm 2016. Đây là mức tăng trưởng vượt xa hầu hết các kỳ vọng tại thời điểm đầu năm. Các cổ phiếu vốn hóa lớn thay phiên nhau dẫn dắt tăng xuyên suốt năm 2017, đặc biệt là 4 tháng cuối năm. Nền tảng kinh tế vĩ mô hồi phục mạnh mẽ cộng thêm quá trình tái cơ cấu các doanh nghiệp Nhà nước diễn ra sôi động đã thu hút sự chú ý của các Nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Về mặt định giá cổ phiếu, tại thời điểm cuối năm, chỉ số giá trên lợi nhuận P/E của thị trường cổ phiếu Việt Nam ở mức 20 lần, cao hơn khi so sánh với P/E của hầu hết các nước đang phát triển trong khu vực Đông Nam Á và chỉ thấp hơn Philippines (23 lần). Tuy nhiên chúng tôi cho rằng mức định giá này vẫn chưa ở mức đắt dựa trên tốc độ tăng trưởng của kinh tế Việt Nam trong những năm tới.

Triển vọng thị trường cổ phiếu năm 2018

Kinh tế vĩ mô ổn định và tiếp tục phát triển là nền tảng cho sự tăng trưởng thị trường chứng khoán năm 2018. Chúng tôi tin rằng những yếu tố sau đây sẽ giúp cho kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng

trường cao: (1) Thu nhập trên đầu người gia tăng cũng như tầng lớp trung lưu ngày càng nhiều sẽ tiếp tục giúp cải thiện sức mạnh tiêu dùng nội địa; (2) Với xu thế hội nhập và các hiệp định thương mại tự do có hiệu lực sẽ là nhân tố mới giúp thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng và thu hút nhiều hơn dòng vốn FDI đổ vào Việt Nam; (3) Nỗ lực tái cơ cấu kinh tế đất nước của Chính phủ thông qua việc cải thiện môi trường kinh doanh, những chính sách hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại các DNN... cũng sẽ dần phát huy hiệu quả giúp kinh tế tăng trưởng; (4) cơ hội nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi sẽ thu hút sự chú ý nhiều hơn từ các Nhà đầu tư nước ngoài.

Bên cạnh những yếu tố tích cực, chúng tôi cũng nhận thấy một số rủi ro. Cụ thể, lạm phát và lãi suất khả năng tăng lên trong thời gian tới sẽ làm gia tăng chi phí sử dụng nợ của các doanh nghiệp.

Về mặt định giá, tuy mức định giá P/E 20 lần của chỉ số VN Index không còn rẻ, nhưng vẫn hấp dẫn đối với các Nhà đầu tư trung và dài hạn dựa trên tiềm năng tăng trưởng của kinh tế Việt Nam.

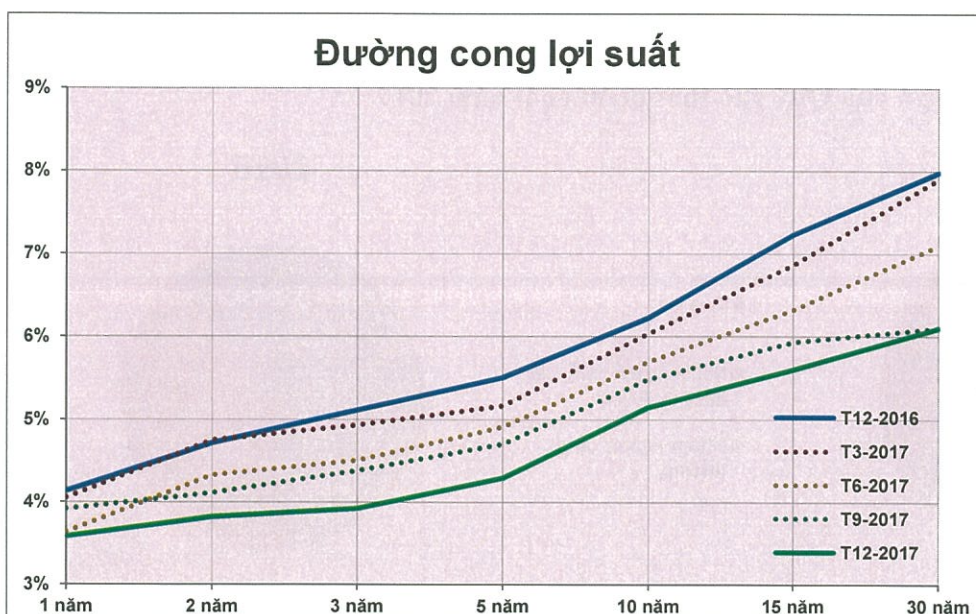
2.2.Thị trường trái phiếu

Tổng khối lượng trái phiếu phát hành trong năm 2017 đạt khoảng 196,5 nghìn tỷ đồng. Trong đó, trái phiếu KBNN chiếm tỷ trọng lớn nhất với 81,4%, tiếp theo là trái phiếu Chính phủ bảo lãnh (tỷ trọng 17,5%) và trái phiếu chính quyền địa phương (tỷ trọng 1,1%). Trái phiếu kỳ hạn dài 15 đến 30 năm có tỷ trọng lớn nhất với 41,8%, tiếp đến là trái phiếu trung hạn 7-10 năm (chiếm 35,7%) và trái phiếu ngắn hạn 5 năm (chiếm 22,5%).

Lãi suất trái phiếu trong năm 2017 giảm mạnh khoảng 0,56-1,88% so với cuối năm 2016, đặc biệt là kỳ hạn dài. Nguyên nhân chủ yếu là do nguồn thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng nhờ các hoạt động thoái vốn Nhà nước trong năm cũng như việc NHNN tăng cường mua đô la Mỹ tăng dự trữ ngoại hối đẩy nguồn tiền đồng ra thị trường đã đẩy nhu cầu trái phiếu của các ngân hàng lên cao.

Năm 2018, lãi suất trái phiếu dự kiến sẽ dao động ở mức thấp hiện tại trong những tháng tiếp theo. Tùy thuộc vào tình hình tăng trưởng tín dụng, tình hình lạm phát cũng như tính thanh khoản trong hệ thống ngân hàng, mặt bằng lãi suất có thể được điều chỉnh.

Đường cong lợi suất



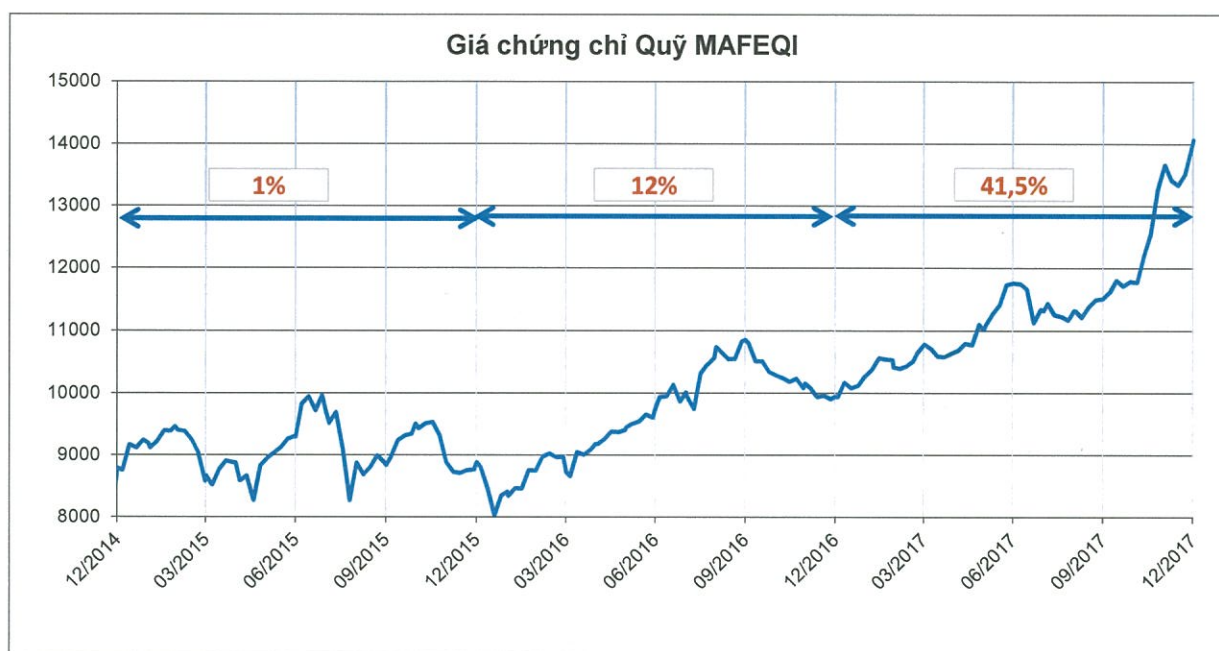
Nguồn: Bloomberg, ManulifeAM Việt Nam

3. Tình hình hoạt động của Quỹ MAFEQI trong năm 2017

a. Hoạt động đầu tư của Quỹ

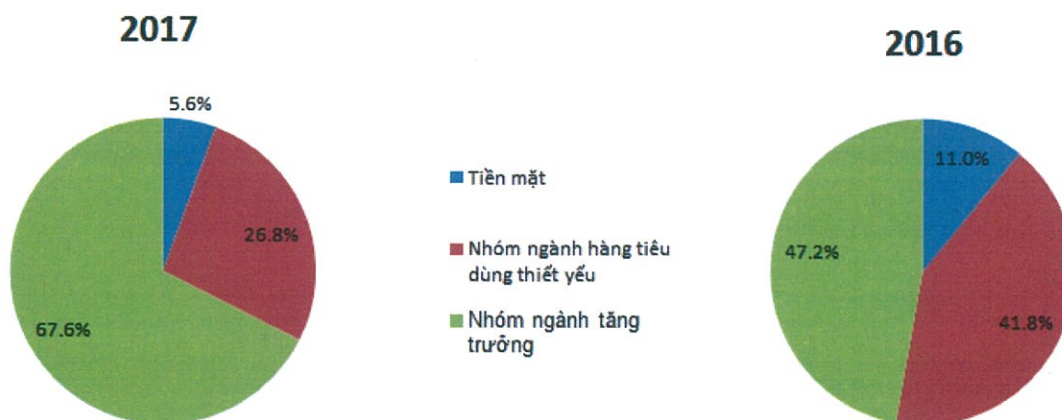
Mục tiêu của Quỹ MAFEQI là đầu tư lâu dài, vững vàng lợi nhuận nhằm giúp cho Nhà đầu tư có thể hiện thực hóa các ước mơ và nguyện vọng tài chính của bản thân; và chúng tôi luôn nâng niu những ước mơ đó bằng cách luôn hạn chế rủi ro biến động giá trị đầu tư khi thị trường có những diễn biến xấu và bất ngờ, và đồng thời giúp gia tăng mức lợi nhuận trong trung và dài hạn. Thực tế, trong năm 2017, thị trường cổ phiếu diễn biến khá thuận lợi dẫn đến kết quả hoạt động của Quỹ tăng trưởng khá ấn tượng. Kết thúc năm 2017 giá trị tài sản ròng của Quỹ MAFEQI tăng 41,5%, lên mức 14.071 đồng từ mức 9.942 đồng cuối năm 2016. Với mức tăng trưởng khả quan của Quỹ trong năm 2017 (+41,5%), chúng tôi tin tưởng đây sẽ là cơ sở nền tảng vững chắc giúp Quỹ phát huy hiệu quả đầu tư trong dài hạn.

b. Giá trị tài sản ròng của Quỹ



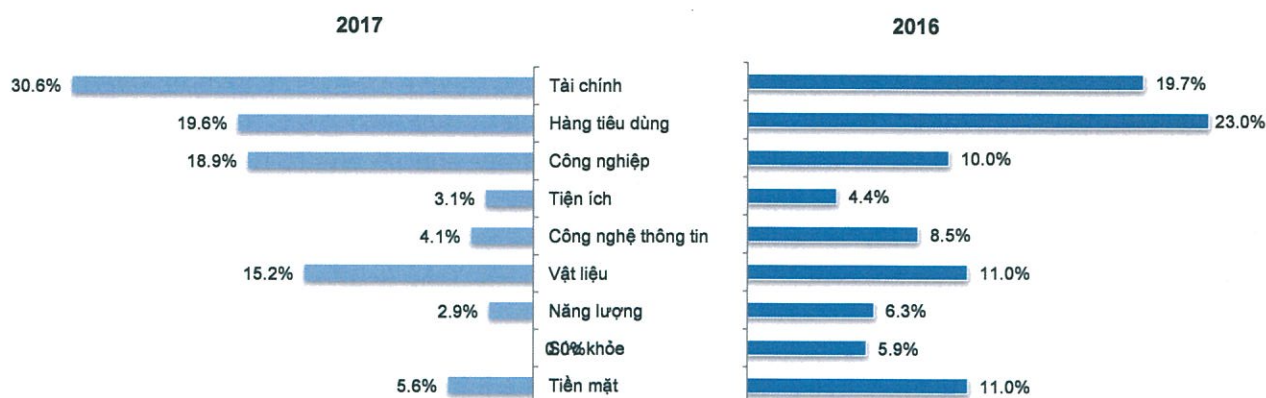
Nguồn: ManulifeAm Việt Nam

c. Cơ cấu tài sản của Quỹ vào thời điểm cuối năm 2017



Nguồn: ManulifeAm Việt Nam

d. Thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư trong năm 2017



Nguồn: ManulifeAm Việt Nam

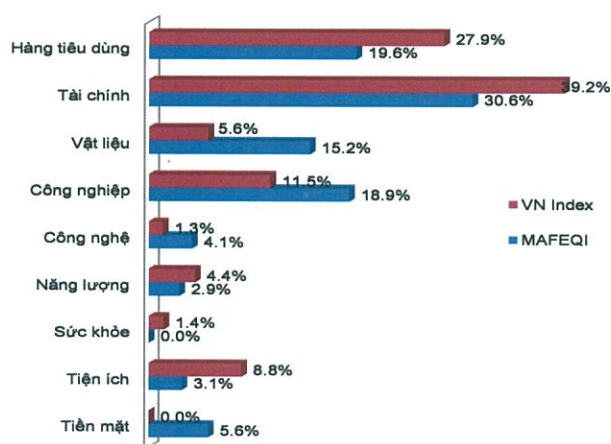
Tại thời điểm cuối năm 2017, cơ cấu danh mục của Quỹ đã thay đổi theo hướng tăng tỷ trọng đầu tư vào các nhóm ngành hàng tăng trưởng, cụ thể là ngành Tài chính và Hàng không. Trong năm 2017, Quỹ đã tăng dần tỷ trọng một số cổ phiếu là VCB, MSN, HVN... khi giá cổ phiếu các công ty này thấp hơn mức định giá của chúng tôi cũng như tiềm năng tăng trưởng dài hạn của chúng. Đồng thời Quỹ đã giảm tỷ trọng đầu tư vào ngành Xây dựng, Chăm sóc sức khỏe do một số cổ phiếu trong nhóm ngành này đã tăng giá và đạt mức kỳ vọng.

e. 5 cổ phiếu có tỷ trọng cao nhất trong danh mục cuối năm 2017

Tên Công ty	Mã CK	MAFEQI	VN Index
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	VCB	9,4%	7,4%
VIỆT NAM AIRLINES	HVN	7,6%	0,0%
CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN MASAN	MSN	7,0%	3,4%
CÔNG TY CP THÉP NAM KIM	NKG	6,8%	0,2%
SABECO	SAB	4,6%	6,1%

Nguồn: ManulifeAm Việt Nam

f. Cơ cấu danh mục đầu tư theo ngành của Quỹ cuối năm 2017 so với VN Index



Nguồn: ManulifeAm Việt Nam

g. Định hướng chiến lược hoạt động của Quỹ năm 2018

Chúng tôi nhận định năm 2018 thị trường chứng khoán sẽ tiếp tục khởi sắc. Sự cải thiện rõ rệt của nền kinh tế vĩ mô cộng với quá trình tái cơ cấu các doanh nghiệp Nhà nước diễn ra mạnh mẽ tiếp tục là nền tảng cho sự tăng trưởng của thị trường cổ phiếu trong năm 2018. Trên cơ sở đó Quỹ sẽ gia tăng tỷ trọng đầu tư nhiều vào ngành hàng tăng trưởng như tài chính, tiêu dùng, hàng không với kỳ vọng các công ty trong các nhóm ngành này sẽ tăng trưởng tích cực về mặt doanh thu và lợi nhuận trong năm 2018 và các năm tiếp theo, nhờ hưởng lợi từ kinh tế phát triển, sự gia tăng sức mạnh tiêu dùng nội địa cũng như biến chuyển kinh tế khi các hiệp định thương mại có hiệu lực.

Dựa trên những nhận định về triển vọng thị trường cổ phiếu năm 2018, chúng tôi tiếp tục thực hiện chiến lược đầu tư cân bằng tỷ trọng phân bổ giữa các nhóm ngành hàng tiêu dùng thiết yếu và các nhóm ngành tăng trưởng, kết hợp với việc phân tích và lựa chọn các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận vượt trội so với đối thủ trong ngành. Mục đích cuối cùng của chúng tôi là nhằm mang lại kết quả đầu tư tốt nhất cho các Nhà đầu tư của Quỹ MAFEQI trong dài hạn.

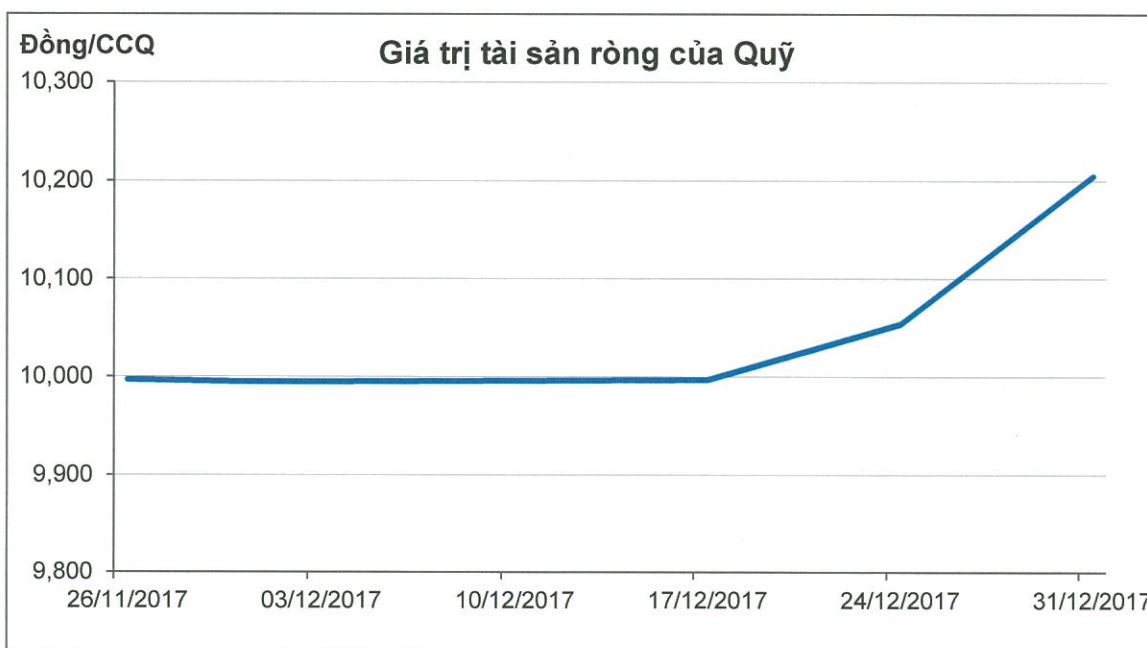
4. Tình hình hoạt động của Quỹ MAFBAL trong năm 2017

a. Hoạt động đầu tư của Quỹ:

Mục tiêu của Quỹ MAFBAL là đem đến thu nhập và tiềm năng tăng trưởng giá trị đầu tư vốn trong dài hạn thông qua việc phân bổ cân bằng vào các cổ phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định.

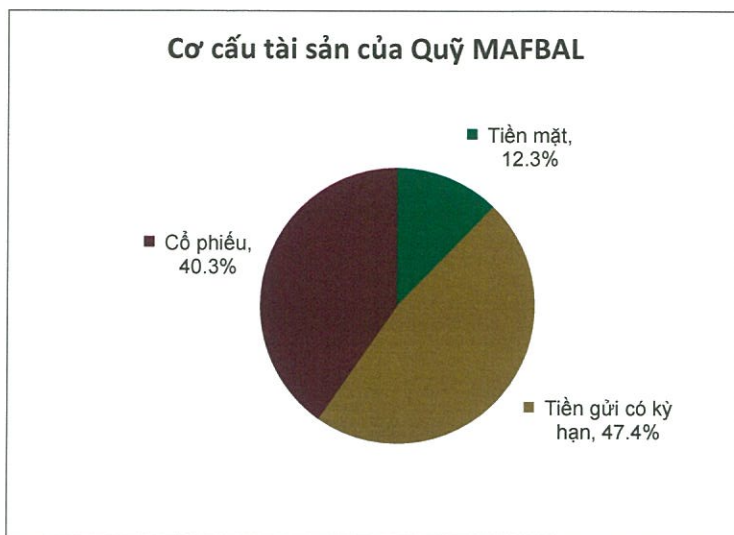
Quỹ MAFBAL được thành lập vào cuối tháng 11 năm 2017. Trong bối cảnh lãi suất thấp, Quỹ đã tăng tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu lên 40,3% nhằm nắm bắt sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán và đặt tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn dài với lãi suất tốt (tỷ trọng 47,4%). Nhờ vậy, tính đến cuối năm 2017, giá trị tài sản ròng của quỹ MAFBAL tăng lên 10.205 đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2017 từ 9.997 đồng kể từ ngày thành lập Quỹ, đạt mức tăng trưởng 2,1%.

b. Giá trị tài sản ròng của Quỹ



Nguồn: ManulifeAM Việt Nam

c. Cơ cấu tài sản của Quỹ vào thời điểm cuối năm 2017



Nguồn: ManulifeAM Việt Nam

d. 5 cổ phiếu có tỷ trọng cao nhất trong danh mục cuối năm 2017

Tên Công ty	Mã CK	MAFBAL	VNIndex
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	VCB	9,7%	7,4%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	HPG	6,3%	2,7%
Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh	REE	4,7%	0,5%
Công ty Cổ phần Vincom Retail	VRE	4,4%	3,4%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	VPB	3,8%	2,3%

Nguồn: ManulifeAM Việt Nam

e. Định hướng chiến lược hoạt động của Quỹ năm 2018

Trong năm 2018, trong bối cảnh lãi suất thấp, chiến lược đầu tư của Quỹ sẽ tiếp tục tăng tỷ lệ đầu tư vào thị trường cổ phiếu nhằm nắm bắt sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán trong thời gian tới. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào trái phiếu chính quyền doanh nghiệp có chất lượng tín dụng cao với kỳ hạn ngắn và trung hạn với lãi suất tốt hoặc đặt tiền gửi có kỳ hạn dài tại các ngân hàng uy tín nhằm mang lại mức sinh lời cao hơn cho Quỹ.

III. BÁO CÁO CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

1. THÀNH VIÊN BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Ông Đinh Thế Hiển - Ủy viên Ủy ban cố vấn, Ngân hàng Eximbank

Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ

Ông Đinh Thế Hiển được biết đến như là một trong những chuyên gia tài chính hàng đầu tại Việt Nam với hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc và nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế tài chính. Từ năm 2007 đến nay, Ông Hiển là Ủy viên Hội đồng đầu tư và Ủy viên Ủy ban chiến lược cho Ngân hàng

Eximbank, góp phần xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển cho Ngân hàng trong suốt những năm vừa qua. Trước đó Ông đã có 10 năm giữ chức vụ viện trưởng Viện nghiên cứu Tin học và Kinh tế ứng dụng cũng như viết và biên dịch một số sách nghiên cứu về kinh tế và tài chính. Ông Hiền có bằng Kỹ sư máy tính của trường Đại học bách khoa Tp.HCM, Thạc sỹ Kinh tế của trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh và bằng Tiến sỹ tài chính của Trường Capitol University.

Ông Võ Sáng Xuân Vinh – Phó Giám Đốc, Công ty TNHH Tư vấn Sóng Xanh

Thành viên Ban Đại Diện Quỹ

Ông Võ Sáng Xuân Vinh là một chuyên gia đầu tư tài chính và quản lý tài sản với hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực này. Ông từng giữ nhiều chức vụ quan trọng tại nhiều công ty trong nước và nước ngoài, bao gồm: Phó Giám Đốc, Thành viên Hội đồng thành viên – Công ty TNHH Tư vấn Sóng Xanh (từ tháng 3 năm 2012 đến nay), Tổng Giám Đốc Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Sài Gòn, Trưởng Đại Diện tại Việt Nam, Giám Đốc Đầu tư của Văn phòng Đại diện thường trú Aureos Philippine Advisor, Inc cùng nhiều chức vụ tại các công ty khác. Ông Vinh đã tốt nghiệp hạng ưu bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Tài chính quốc tế tại trường Đại học Birmingham, Anh Quốc và Chứng chỉ phân tích tài chính CFA của Viện phân tích tài chính CFA (Mỹ).

Bà Nguyễn Lê Bích Đào – Giám đốc Pháp lý & Tuân thủ, ManulifeAM Việt Nam

Thành viên Ban Đại Diện Quỹ

Bà Nguyễn Lê Bích Đào và bộ phận Pháp lý & Tuân thủ chịu trách nhiệm chính trong việc duy trì và nâng cao việc tuân thủ các quy định và quản trị rủi ro đầu tư, đồng thời tư vấn các vấn đề pháp lý liên quan đến các hoạt động đầu tư và nghiệp vụ của Công ty.

Bà Đào có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp lý & tuân thủ. Trước khi gia nhập Manulife Asset Management Việt Nam, bà đã từng làm việc tại Eastspring Investments Việt Nam và nắm giữ vị trí Trưởng phòng Pháp lý & Tuân thủ cho hoạt động đầu tư vào các doanh nghiệp chưa niêm yết cũng như bất động sản. Trước đó, Bà Đào từng là luật sư làm việc chính trong lĩnh vực doanh nghiệp, mua bán & sáp nhập và bất động sản cho Mayer Brown JSM và Russin & Vecchi, là 2 công ty luật có uy tín của Mỹ có văn phòng tại Việt Nam.

Bà Đào tốt nghiệp loại ưu cử nhân ngành Luật thương mại tại Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh; thạc sỹ (LLM) Luật Thương mại Quốc tế tại Đại học The West of England, Anh quốc, cử nhân Anh văn tại Đại học Khoa học xã hội & Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, Bà Đào đã có chứng chỉ hành nghề luật sư do Bộ Tư Pháp Việt Nam cấp, chứng chỉ Chứng Chỉ Quản lý Quỹ do Bộ Tài Chính cấp. Bà Đào là thành viên của Đoàn Luật Sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Tóm tắt hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ MAFEQI năm 2017

Ban Đại Diện Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Manulife bao gồm 3 thành viên, có nhiệm kỳ hoạt động là 3 năm, được bầu chọn và chấp thuận thông qua tại Đại hội nhà đầu tư của năm tài chính 2016 của Quỹ vào ngày 22/03/2017.

- Ông Đinh Thế Hiền – Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ
- Ông Võ sáng Xuân Vinh – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ

- Bà Nguyễn Lê Bích Đào – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ
Theo Điều lệ Quỹ, Ban Đại Diện Quỹ sẽ họp mỗi Quý một lần.

1. Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ Quý 1/2017, ngày 09/02/2017 với sự tham dự của 3/3 thành viên: Ban Đại Diện Quỹ đã nghe phân trình bày từ Công Ty Quản Lý Quỹ về tổng kết tình hình kinh tế năm 2016 với nhiều điểm tích cực: dòng vốn đầu tư từ nước ngoài FDI tăng, lãi suất thấp, kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp tốt và một số biến động tác động tiêu cực đến TTCK bao gồm tăng trưởng GDBP thấp, sự kiện Brexit, nợ xấu ngân hàng. Theo đó Ban Đại Diện đưa lưu ý Công Ty Quản Lý Quỹ về chiến lược đầu tư 2017 là cần có công thức và phương pháp chọn lọc danh mục đầu tư một cách khoa học, luôn chú trọng yếu tố cốt lõi và bền vững. Ban Đại Diện Quỹ cũng đã thông qua: 1) chi phí hoạt động của Quỹ trong Quý 04/2016, 2) xem xét lựa chọn Công Ty kiểm toán cho Quỹ năm 2017, 3) kế hoạch họp Đại hội Nhà đầu tư năm tài chính 2016 của Quỹ..
2. Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ Quý 2/2017, ngày 15/05/2016 với sự tham dự của 3/3 thành viên. Một số điểm chính báo cáo từ người điều hành Quỹ tình hình kinh tế 4 tháng đầu năm có nhiều điểm tích cực, giá trị tài sản ròng của Quỹ MAFEQI tính đến 28/04/2017 tăng 7% so với cuối năm 2016. Ban Đại Diện Quỹ kiến nghị Công Ty Quản Lý Quỹ nên chú ý phân tích và định hướng đầu tư để có kết quả đầu tư không chỉ tăng mà cần tốt hơn so với chỉ số chuẩn VN-Index. Ban Đại Diện Quỹ cũng đã thông qua chi phí hoạt động của Quỹ trong Quý 1/2017. Đồng thời, Ban Đại Diện Quỹ cũng đã thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2017 là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với chất lượng kiểm toán tốt và giá cả hợp lý, tiết kiệm cho Quỹ.
3. Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ Quý 3/2017, ngày 23/08/2017 với sự tham dự của 3/3 thành viên. Báo cáo từ Người điều hành Quỹ về Tình hình kinh tế, 7 tháng đầu năm có nhiều điểm tích cực: lãi suất duy trì mức ổn định, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng nhanh, kết quả kinh doanh các doanh nghiệp tốt. Về kết quả đầu tư, tính đến ngày 13/08/2017, giá trị tài sản ròng của Quỹ MAFEQI tăng 13,2% so với mức cuối năm 2016. Trong thời gian tới, Quỹ sẽ tập trung đầu tư chú trọng vào các ngành tiêu dùng và công nghệ, và giảm bớt các cổ phiếu liên quan đến tài chính. Ban Đại Diện Quỹ cũng đã thông qua chi phí hoạt động của Quỹ trong Quý 2/2017. Ngoài ra, việc tham gia đợt phát hành riêng lẻ đối với mã chứng khoán NKG đã được tất cả thành viên BDD Quỹ thông qua vào ngày 01/09/2017.
4. Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ Quý 4/2017, ngày 23/11/2017, với sự tham dự của 3/3 thành viên: Tính đến ngày 10/11/2017, giá trị tài sản ròng của Quỹ MAFEQI tăng 22,8% so với mức cuối năm 2016 phát huy được danh mục đầu tư của Quỹ trong thời gian gần đây. Ghi nhận mức tăng trưởng cao của GDP trong Q3/2018 là 7,46%. Về chiến lược đầu tư của Quỹ, Công Ty Quản Lý cần chú ý khi đầu tư tiếp tục phát huy kết quả tốt, lưu ý theo dõi sát sao một số cổ phiếu ngành ngân hàng. Ban Đại Diện Quỹ cũng đã thông qua chi phí hoạt động của Quỹ trong Quý 3/2017. Bên cạnh phân phối chứng chỉ Quỹ qua chương trình “Giới thiệu Quỹ Mở” đối với các đại lý ưu tú của Manulife, Công Ty Quản Lý Quỹ cũng bắt đầu mở rộng hợp tác với một số ngân hàng thương mại giới thiệu Quỹ Mở rộng rãi đến khách hàng.

Tóm tắt hoạt động của Ban Đại Diện Quỹ MAFBAL quý 4/2017

Ban Đại Diện Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife bao gồm 3 thành viên, có nhiệm kỳ hoạt động là 3 năm, được bầu chọn và chấp thuận thông qua việc lấy ý kiến Nhà Đầu Tư bằng văn bản trong giai đoạn chào bán lần đầu (IPO) và cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ Quý 4/2017 vào ngày 23/11/2017:

- Ông Đinh Thế Hiển – Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ
- Ông Võ Sáng Xuân Vinh – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ
- Bà Nguyễn Lê Bích Đào – Thành viên Ban Đại Diện Quỹ

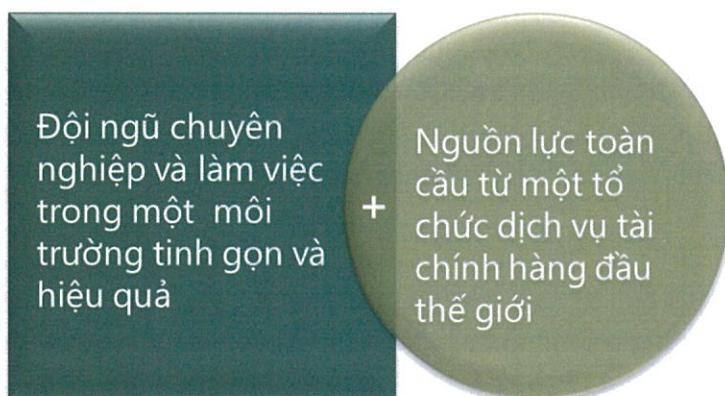
Theo điều lệ Quỹ, Ban Đại Diện Quỹ sẽ họp mỗi Quý một lần

Cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ Quý 4/2017, ngày 23/11/2017 với sự tham gia của 3/3 thành viên: Ban Đại Diện Quỹ đã nghe Công Ty Quản Lý Quỹ trình bày tình hình kinh tế thị trường, kế hoạch giải ngân cũng như chiến lược đầu tư của Quỹ MAFBAL. Chiến lược đầu tư của Quỹ trong thời gian hiện tại sẽ phân bổ tối đa tỷ trọng cho phép vào cổ phiếu để nắm bắt tối đa đà tăng trưởng thị trường và phân bổ vào các trái phiếu kỳ hạn ngắn. Theo ý kiến Ban Đại Diện Quỹ, Công Ty Đại Diện Quỹ nên có thống kê và danh mục trái phiếu hiện tại của Việt Nam: phân loại và phân bổ phù hợp. BDD Quỹ cũng đã thông qua một số chính sách quan trọng liên quan đến hoạt động của Quỹ: chính sách định giá, chính sách kế toán, danh sách ngân hàng thương mại Quỹ được phép gửi tiền, danh sách công ty chứng khoán cho nghiệp vụ môi giới chứng khoán cho Quỹ và một số vấn đề quan trọng khác. Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ lần đầu là ngày 27/11/2017.

IV. GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ MANULIFE VIỆT NAM

1. Giới thiệu tập đoàn Manulife Asset Management

Manulife Asset Management là Tập Đoàn Quản Lý Quỹ/Tài sản hàng đầu thế giới với đội ngũ chuyên gia đầu tư hùng hậu hiện diện tại 16 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Là phân nhánh quản lý tài sản của tập đoàn Tài Chính Manulife (Manulife Financial Corporation), Manulife Asset Management có trên 450 chuyên gia đầu tư ở Bắc Mỹ, Châu Âu, Châu Á Thái Bình Dương và Nam Mỹ với tổng tài sản quản lý và giám sát lên đến 806 tỷ Đô la Mỹ tài sản tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2017.



ĐIỀU LÀM NÊN SỰ KHÁC BIỆT CỦA CHÚNG TÔI

- Có một công thức riêng biệt tạo nên thành công. Khởi đầu là một Công ty quản lý quỹ cho các khách hàng định chế với sự hậu thuẫn mạnh mẽ từ Tập đoàn Dịch vụ Tài chính hàng đầu thế giới - Manulife Financial – mang đến cho hàng triệu khách hàng sự ổn định, thông qua hệ thống quản trị rủi ro mạnh mẽ, hiệu quả và mạng lưới nguồn lực hỗ trợ toàn cầu.
- Cộng thêm sự nhanh nhạy và tập trung nhờ môi trường làm việc tinh gọn nhưng năng động và hiệu quả. Đó chính là sự khác biệt trong cách chúng tôi làm việc. Từng bộ phận đầu tư

chuyên ngành được trao quyền đưa ra các quyết định phù hợp với triết lý đầu tư riêng của họ và đáp ứng mục tiêu đầu tư của khách hàng.

- Mỗi bộ phận đều có quy trình đầu tư riêng của mình để thực hiện, từ bước nghiên cứu đến khi triển khai đầu tư và đánh giá kết quả đạt được. Thêm vào đó, họ được hưởng lợi từ kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn thực tế được chia sẻ bởi các đồng nghiệp trên toàn cầu.
- Chuyên viên đầu tư năng động và độc lập. Nguồn lực toàn cầu. Đó chính là sự khác biệt. Chính vì vậy, Manulife Asset Management rất khác biệt có thể thu hút các chuyên gia giỏi nhất đến làm việc và mang lại kết quả đầu tư ưu việt cho khách hàng trong dài hạn.

THẾ VÀ LỰC TRÊN TOÀN CẦU

Mạng lưới toàn cầu, am hiểu địa phương

- Trên 450 chuyên gia đầu tư
- Các công ty Quản lý quỹ thành viên hiện diện tại 16 quốc gia và vùng lãnh thổ



KHẢ NĂNG CUNG CẤP DỊCH VỤ ĐA DẠNG

Các chiến lược đầu tư và quản lý tài sản điển hình, bao gồm:

CỔ PHIẾU

- Cơ bản
- Định lượng
- Theo chỉ số

CHỨNG KHOÁN NỢ

- Công cụ thị trường tiền tệ
- Trái phiếu chính phủ
- Chứng khoán chọn lọc
- Công cụ rủi ro/lợi suất cao
- Tín dụng cơ cấu

TÀI SẢN VẬT CHẤT

- Đất trồng rừng
- Nông nghiệp
- Bất động sản

CHIẾN LƯỢC PHÂN BỐ TÀI SẢN

- Cơ bản
- Chủ động
- Dựa trên mục tiêu về thời gian/rủi ro
- Theo cấu trúc nguồn vốn

2. Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam (“ManulifeAM Việt Nam”) là công ty thành viên trực thuộc Tập đoàn Quản lý Quỹ/Tài sản Manulife Asset Management™ - phân nhánh kinh doanh cung cấp dịch vụ quản lý tài sản đầu tư chuyên nghiệp cho khách hàng định chế và khách hàng cá nhân. Khách hàng của chúng tôi được hưởng lợi từ kinh nghiệm và sự am hiểu sâu sắc về thị trường địa phương do đội ngũ chuyên gia đầu tư giàu năng lực, gắn kết trong công việc với nhau trên khắp các khu vực Châu Á, Bắc Mỹ và Châu Âu được củng cố bởi các quy trình đầu tư và quản trị rủi ro đẳng cấp thế giới và sự hỗ trợ từ một tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu thế giới - Manulife Financial Corporation.

ManulifeAM Việt Nam được thành lập theo Giấy phép thành lập và Hoạt động số 4104000117 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10 tháng 06 năm 2005 và, điều chỉnh lần cuối theo Quyết định số 12/GPDC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10 tháng 06 năm 2015 và là Công ty quản lý quỹ độc lập, hoạt động chịu sự giám sát của UBCKNN.

Đội ngũ chuyên viên đầu tư tại ManulifeAM Việt Nam đều có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp và các bằng cấp quốc tế về đầu tư, cam kết cung cấp cho khách hàng đầy đủ các sản phẩm và dịch vụ tương xứng với đẳng cấp của một trong những công ty quản lý quỹ hàng đầu.

Tổng tài sản chúng tôi đang quản lý tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2017 là hơn 23.500 tỷ đồng, tương đương 1 tỷ Đô la Mỹ bao gồm các tài sản truyền thống như trái phiếu, cổ phiếu và tiền gửi.

Để biết thêm thông tin về ManulifeAM Việt Nam, vui lòng truy cập website www.manulifeam.com.vn.

Ban Điều Hành Quỹ Mở Manulife – Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt nam:

- ***Bà Trần Thị Kim Cương – Giám Đốc Điều hành Đầu tư***

Bà Kim Cương hiện đang là Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc Điều hành Đầu tư của Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam. Bà bắt đầu nghề nghiệp là một kiểm toán viên tại KPMG, bà từng là giảng viên của Trường Đại học Kinh Tế TP Hồ Chí Minh, Trường Đại học Bolton tại Việt Nam. Bà cũng có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, thẩm định dự án đầu tư, sát nhập và mua bán doanh nghiệp (M&A) khi giữ vị trí trưởng phòng kế hoạch của PepsiCo Việt Nam. Bà từng giữ các vị trí chuyên viên phân tích cao cấp, người quản lý danh mục cổ phiếu và giám đốc đầu tư cổ phiếu tại Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Manulife Việt Nam.

Bà Kim Cương đã tốt nghiệp hạng ưu bằng Thạc sỹ kinh doanh chuyên ngành Tài Chính và Kế toán tại trường Đại học Monash (Úc) và nắm giữ Chứng Chỉ phân tích tài chính CFA

do Học viện CFA (Mỹ) cấp và Chứng Chỉ Quản lý Quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

- **Ông Nguyễn Đức Hải – Giám đốc đầu tư Chứng khoán thu nhập cố định**

Ông Nguyễn Đức Hải hiện là Giám đốc đầu tư Chứng khoán thu nhập cố định của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam và cũng là Người điều hành Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Manulife. Ông Hải có hơn 9 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính trong đó hơn 5 năm làm việc trong các lĩnh vực tư vấn tài chính doanh nghiệp, đầu tư cũng như phân tích và nghiên cứu chứng khoán. Tại ManulifeAM Việt Nam, Ông Hải chịu trách nhiệm quản lý các danh mục đầu tư chứng khoán lãi suất cố định. Ông Hải tốt nghiệp cử nhân ngành Quản trị kinh doanh – Đại học Quốc gia Hà Nội và Thạc sỹ Tài chính ngân hàng của trường Đại học Ghent – Vương Quốc Bỉ. Ngoài ra, Ông Hải đã đạt Chứng Chỉ phân tích tài chính CFA do Học viện CFA (Mỹ) cấp và hoàn thành bậc 1 của Chương trình Quản trị rủi ro tài chính.

- **Ông Ưông Đình Thắng – Trưởng phòng Đầu tư Cổ phiếu**

Ông Ưông Đình Thắng hiện là Trưởng phòng Đầu tư Cổ phiếu của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam. Trước khi gia nhập ManulifeAM Việt Nam, Ông Thắng từng nắm giữ các vị trí Trưởng phòng Đầu tư tại Fullerton Fund Management Company (Singapore) và chuyên viên kiểm toán cấp cao tại PricewaterhouseCooper.

Ông Thắng tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Kế toán Kiểm toán tại Đại học Kinh tế TPHCM, hoàn thành bậc 2 Chứng Chỉ phân tích tài chính CFA của học viện CFA (Mỹ) và Chứng Chỉ Quản lý Quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN CỦA QUỸ MAFEQI NĂM TÀI CHÍNH 2017

Ban Đại Biện Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife (“Quỹ”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam (“Công ty Quản lý Quỹ”) chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính của Quỹ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với Quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính nhằm phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Quỹ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

- ▶ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Quỹ có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Quỹ sẽ tiếp tục hoạt động.

Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Quỹ, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Quỹ và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đó, chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Đại Diện Quỹ:

Ông Đinh Thế Hiển
Chủ tịch

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 5 tháng 2 năm 2018

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Nhà đầu tư của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife (“Quỹ”), được lập ngày 5 tháng 2 năm 2018 và được trình bày từ trang 6 đến trang 37, bao gồm báo cáo tình hình tài chính, báo cáo danh mục đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo thu nhập, báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát của Quỹ

Tổng Giám đốc của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam là Công ty Quản lý Quỹ chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Quỹ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn. Báo cáo tài chính này cũng được xác nhận bởi Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) với tư cách Ngân hàng Giám sát của Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife là phù hợp với pháp luật và quy định hiện hành, được quy định rõ tại Hợp đồng cung cấp dịch vụ Lưu ký và Giám sát cho Quỹ ký ngày 29 tháng 5 năm 2013 với Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam và được công bố tại Bản cáo bạch của Quỹ.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Quỹ có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc của Công ty Quản lý Quỹ cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Quỹ vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình thay đổi giá trị tài sản ròng, giao dịch chứng chỉ quỹ và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam áp dụng đối với quỹ mở và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Saman Bandara
Phó Tổng Giám đốc

Trần Đặng Dũng
Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2036-2018-004-1Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3222-2015-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 5 tháng 2 năm 2018

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO THU NHẬP

B01-QM

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

<i>Mã số</i>	<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Thuyết minh</i>	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 VND</i>	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 VND</i>
01	I. Thu nhập hoạt động đầu tư		41.645.236.890	8.692.158.800
02	1. Cổ tức được chia	10	2.486.289.350	2.072.545.550
04	2. Lãi/(lỗ) bán các khoản đầu tư	11	15.869.124.273	(3.839.091.660)
05	3. Chênh lệch tăng đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện		23.289.823.267	10.458.704.910
10	II. Chi phí hoạt động đầu tư		530.512.959	160.527.271
11	1. Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	12	530.512.959	160.527.271
20	III. Chi phí hoạt động Quỹ mở		2.420.393.756	1.701.411.561
20.1	1. Phí quản lý Quỹ	18.1	1.668.120.248	1.152.652.747
20.2	2. Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ	18.2	235.063.304	151.337.309
20.3	3. Phí dịch vụ giám sát	18.2	65.999.998	36.300.007
20.4	4. Phí dịch vụ quản trị Quỹ	18.2	65.999.998	66.000.000
20.5	5. Phí dịch vụ Đại lý chuyên nhượng	18.2	110.779.008	95.920.998
20.7	6. Chi phí họp, Đại hội Quỹ		57.761.000	(21.950.000)
	<i>Trong đó:</i>			
	<i>Chi phí trích trước năm nay</i>		<i>81.700.000</i>	<i>81.700.000</i>
	<i>Hoàn nhập chi phí năm trước</i>		<i>(23.939.000)</i>	<i>(103.650.000)</i>
20.8	7. Chi phí kiểm toán		94.600.000	99.000.000
20.10	8. Chi phí hoạt động khác		122.070.200	122.150.500

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO THU NHẬP

B01-QM

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

23	IV. Kết quả hoạt động đầu tư		38.694.330.175	6.830.219.968
24	V. Kết quả thu nhập khác và chi phí khác		-	-
30	VI. Tổng lãi kế toán trước thuế		38.694.330.175	6.830.219.968
31	1. Lãi/(lỗ) đã thực hiện		15.404.506.908	(3.628.484.942)
32	2. Lãi chưa thực hiện		23.289.823.267	10.458.704.910
40	VII. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")		-	-
41	VIII. Lãi kế toán sau thuế TNDN		38.694.330.175	6.830.219.968

Công ty Quản lý Quỹ - Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam

Bà Kiều Thị Minh Hằng
Người lập

Bà Ngô Thị Bạch Minh Luân
KT. Kế toán trưởng

Bà Trần Thị Kim Cương
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 5 tháng 2 năm 2018

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

B02-QM

tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

<i>Mã số</i>	<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Thuyết minh</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2017</i> VND	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2016</i> VND
100	A. TÀI SẢN			
110	I. Tiền và tương đương tiền	4	9.001.578.305	8.101.868.551
111	1. Tiền gửi ngân hàng		9.001.578.305	8.101.868.551
120	II. Các khoản đầu tư thuần		145.734.977.050	65.602.010.250
121	1. Các khoản đầu tư	5	145.734.977.050	65.602.010.250
130	III. Các khoản phải thu		48.771.000	142.364.000
136	1. Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	10	48.771.000	142.364.000
100	TỔNG TÀI SẢN		154.785.326.355	73.846.242.801
300	B. NỢ PHẢI TRẢ			
313	1. Phải trả cho các Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ		66.176.082	13.971.473
314	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		554.173	4.713
316	3. Chi phí phải trả	6	168.460.000	171.100.000
317	4. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ		334.955.902	14.000.000
319	5. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ	7	261.600.953	144.863.357

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

B02-QM

tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

300	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		831.747.110	343.939.543
400	C. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THỂ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NĂM GIỮ CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ (C=A-B)		153.953.579.245	73.502.303.258
411	1. Vốn góp của Nhà đầu tư	8	109.409.102.800	73.930.500.500
412	1.1 Vốn góp phát hành		118.325.174.700	76.104.044.300
413	1.2 Vốn góp mua lại		(8.916.071.900)	(2.173.543.800)
414	2. Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư	8	6.261.868.776	(16.474.736)
420	3. Lãi/(lỗ) lũy kế	9	38.282.607.669	(411.722.506)
430	D. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN 1 ĐƠN VỊ CHỨNG CHỈ QUỸ		14.071	9.942

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo) B02-QM

tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

<i>Mã số</i>	<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Thuyết minh</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2017</i>	<i>Ngày 31 tháng 12 năm 2016</i>
004	1. Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	14	10.940.910,28	7.393.050,05

Công ty Quản lý Quỹ - Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam

Bà Kiều Thị Minh Hằng

Người lập

Bà Ngô Thị Bạch Minh Luân

KT. Kế toán trưởng

Bà Trần Thị Kim Cương

Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 5 tháng 2 năm 2018

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG, GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

B04-QM

tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

<i>STT</i>	<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017</i> <i>VND</i>	<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016</i> <i>VND</i>
I	Giá trị tài sản ròng (“NAV”) của Quỹ đầu năm	73.502.303.258	58.030.546.202
II	Thay đổi NAV trong năm	38.694.330.175	6.830.219.968
	<i>Trong đó:</i>		
<i>1</i>	<i>- Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ trong năm</i>	<i>38.694.330.175</i>	<i>6.830.219.968</i>
III	Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm chứng chỉ quỹ	41.756.945.812	8.641.537.088
	<i>Trong đó:</i>		
<i>1</i>	<i>- Khoản thu từ việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ</i>	<i>49.056.338.819</i>	<i>10.481.827.876</i>
<i>2</i>	<i>- Khoản thanh toán từ việc mua lại chứng chỉ quỹ</i>	<i>(7.299.393.007)</i>	<i>(1.840.290.788)</i>
IV	NAV của Quỹ cuối năm	153.953.579.245	73.502.303.258

Công ty Quản lý Quỹ - Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam

Bà Kiều Thị Minh Hằng

Người lập

Bà Ngô Thị Bạch Minh Luân

KT. Kế toán trưởng

Bà Trần Thị Kim Cương

Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 5 tháng 2 năm 2018

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

B05-QM

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 VND	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		38.694.330.175	6.830.219.968
	<i>Điều chỉnh:</i>			
02	Các khoản tăng giá trị tài sản ròng từ các hoạt động đầu tư		(23.289.823.267)	(10.458.704.910)
04	Chi phí trích trước		(2.640.000)	15.906.963
05	2. Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư trước thay đổi vốn lưu động		15.401.866.908	(3.612.577.979)
06	(Tăng)/giảm các khoản đầu tư		(56.843.143.533)	1.969.019.460
07	Giảm phải thu bán chứng khoán đầu tư		-	1.024.478.973
08	Tăng/(giảm) dự thu phải thu tiền lãi các khoản đầu tư		93.593.000	(70.239.000)
11	Tăng phải trả các Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ		52.204.609	10.872.935
13	Tăng/(giảm) thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		549.460	(50.840)
14	Tăng phải trả cho Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ		320.955.902	14.000.000
15	Giảm phải trả cho Nhà đầu tư về mua lại chứng chỉ quỹ		-	(17.347.060)

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

B05-QM

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

17	Tăng phải trả phí quản lý quỹ		116.737.596	-
19	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(40.857.236.058)	(681.843.511)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	1. Tiền thu từ phát hành chứng chỉ quỹ	8	49.056.338.819	10.481.827.876
32	2. Tiền chi mua lại chứng chỉ quỹ	8	(7.299.393.007)	(1.840.290.788)
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		41.756.945.812	8.641.537.088
40	III. Tăng tiền thuần trong năm		899.709.754	7.959.693.577
50	IV. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		8.101.868.551	142.174.974
51	Tiền gửi ngân hàng đầu năm		8.101.868.551	142.174.974
52	- Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động Quỹ		8.087.868.551	142.174.974
53	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ		14.000.000	-

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Manulife

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)

B05-QM

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 VND	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 VND
55	V. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	9.001.578.305	8.101.868.551
56	Tiền gửi ngân hàng cuối năm		9.001.578.305	8.101.868.551
57	- Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động Quỹ		8.666.622.403	8.087.868.551
58	- Tiền gửi của Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ		334.955.902	14.000.000
61	VI. Chênh lệch tiền và các khoản tương đương tiền trong năm		899.709.754	7.959.693.577

Công ty Quản lý Quỹ - Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Việt Nam

Bà Kiều Thị Minh Hằng

Người lập

Bà Ngô Thị Bạch Minh Luân

KT. Kế toán trưởng

Bà Trần Thị Kim Cương

Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 5 tháng 2 năm 2018

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KHÔNG KIỂM TOÁN CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG MANULIFE (MAFBAL)

1. Báo cáo tài chính

a. Báo cáo thu nhập

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	2017		2016 (*)	
			Kỳ này	Lũy kế từ đầu năm	Kỳ này	Lũy kế từ đầu năm
I. THU NHẬP, DOANH THU HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	01		1,911,617,779	1,911,617,779		
1.1. Cổ tức được chia	02		-	-		
1.2. Tiền lãi được nhận	03		186,077,779	186,077,779		
1.3. Lãi, lỗ bán các khoản đầu tư	04		-	-		
1.4. Chênh lệch tăng, giảm đánh giá lại các khoản đầu tư chưa thực hiện	05		1,725,540,000	1,725,540,000		
1.5. Doanh thu khác	06		-	-		
1.6. Chênh lệch lãi, lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	07		-	-		
1.7. Doanh thu khác về đầu tư	08		-	-		
1.8. Dự phòng nợ phải thu và dự thu khó đòi về cổ tức, tiền lãi và xử lý tổn thất nợ phải thu khó đòi về cổ tức, tiền lãi	09		-	-		
II. CHI PHÍ ĐẦU TƯ	10		48,690,042	48,690,042		
2.1. Chi phí giao dịch mua, bán các khoản đầu tư	11		48,690,042	48,690,042		
2.2. Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi và xử lý tổn thất phải thu khó đòi	12		-	-		
2.3. Chi phí lãi vay	13		-	-		
2.4. Chi phí dự phòng giảm giá tài sản nhận thế chấp và xử lý tổn thất các khoản đầu tư cho vay có tài sản nhận thế chấp	14		-	-		
2.5. Chi phí đầu tư khác	15		-	-		
III. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG QUỸ MỞ	20		173,744,937	173,744,937		
3.1. Phí quản lý Quỹ mở	20.1		105,341,999	105,341,999		
3.2. Phí dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ mở	20.2		21,300,001	21,300,001		
3.3. Phí dịch vụ giám sát	20.3		7,149,999	7,149,999		
3.4. Phí dịch vụ quản trị Quỹ mở	20.4		7,149,999	7,149,999		
3.5. Phí dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	20.5		12,687,305	12,687,305		
3.6. Phí dịch vụ khác của Nhà cung cấp dịch vụ cho Quỹ mở	20.6		-	-		
3.7. Chi phí họp, Đại hội Quỹ mở	20.7		-	-		
3.8. Chi phí kiểm toán	20.8		-	-		
3.9. Chi phí thanh lý tài sản Quỹ mở	20.9		-	-		
3.10. Chi phí hoạt động khác	20.10		20,115,634	20,115,634		
IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ (23=01-10-20)	23		1,689,182,800	1,689,182,800		
V. KẾT QUẢ THU NHẬP VÀ CHI PHÍ KHÁC	24		-	-		
5.1. Thu nhập khác	24.1		-	-		
5.2. Chi phí khác	24.2		-	-		
VI. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ (30=23 + 24)	30		1,689,182,800	1,689,182,800		
6.1. Lợi nhuận đã thực hiện	31		(36,357,200)	(36,357,200)		
6.2. Lợi nhuận chưa thực hiện	32		1,725,540,000	1,725,540,000		
VII. CHI PHÍ THUẾ TNDN	40		-	-		
VIII. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN (41 = 30 - 40)	41		1,689,182,800	1,689,182,800		

(*) Không có số liệu do Quỹ chỉ bắt đầu hoạt động sau ngày giấy phép thành lập quỹ 22/11/2017

b. Báo cáo tình hình tài chính

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2017	31/12/2016 (*)
I. TÀI SẢN	I			
1. Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	110		10,673,042,851	
1.1. Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động của Quỹ	111		10,673,042,851	
1.2. Tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng	112		-	
2. Các khoản đầu tư thuần	120		74,185,565,500	
2.1. Các khoản đầu tư	121		74,185,565,500	
2.2. Dự phòng giảm giá tài sản nhận thế chấp	122		-	
3. Các khoản phải thu	130		240,710,256	
3.1 Phải thu về bán các khoản đầu tư	131		-	
Trong đó: Phải thu khó đòi về bán các khoản đầu tư	132		-	
3.2. Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các khoản đầu tư	133		185,348,612	
3.2.1. Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận	134		-	
Trong đó: Phải thu khó đòi về cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận nhưng chưa nhận được	135		-	
3.2.2 Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	136		185,348,612	
3.3. Các khoản phải thu khác	137		55,361,644	
3.4. Dự phòng nợ phải thu khó đòi (*)	138		-	
TỔNG TÀI SẢN	100		85,099,318,607	
II. NỢ PHẢI TRẢ	II			
1. Vay ngắn hạn	311		-	
2. Phải trả về mua các khoản đầu tư	312		-	
3. Phải trả cho các Đại lý phân phối Chứng chỉ quỹ	313		65,021,474	
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314		-	
5. Phải trả thu nhập cho Nhà đầu tư	315		-	
6. Chi phí phải trả	316		13,043,478	
7. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ	317		264,500,000	
8. Phải trả cho Nhà đầu tư về mua lại Chứng chỉ quỹ	318		-	
9. Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	319		119,179,178	
10. Phải trả, phải nộp khác	320		-	
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	300		461,744,130	
III. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG CÓ THỂ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ NẪM GIỮ CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ (I-II)	400		84,637,574,477	
1. Vốn góp của Nhà đầu tư	411		82,936,991,700	
1.1 Vốn góp phát hành	412		82,936,991,700	
1.2 Vốn góp mua lại	413		-	
2. Thặng dư vốn góp của Nhà đầu tư	414		11,399,977	
3. Lợi nhuận chưa phân phối	420		1,689,182,800	
IV. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG QUỸ MỞ TRÊN 1 ĐƠN VỊ CHỨNG CHỈ QUỸ (IV=(I-II)/III)	430		10,205	
V. LỢI NHUẬN ĐÃ PHÂN PHỐI CHO NHÀ ĐẦU TƯ	440			
1. Lợi nhuận/Tài sản đã phân phối cho Nhà đầu tư	441		-	
2. Lợi nhuận đã phân phối cho Nhà đầu tư lũy kế từ khi thành lập Quỹ mở đến kỳ lập báo cáo này	442		-	
VI. CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI	VI			
1. Tài sản nhận thế chấp	001		-	
2. Nợ khó đòi đã xử lý	002		-	
3. Ngoại tệ các loại	003		-	
4. Số lượng Chứng chỉ quỹ đang lưu hành	004		8,293,699.17	

(*) Không có số liệu do Quỹ chỉ bắt đầu hoạt động sau ngày giấy phép thành lập quỹ 22/11/2017

c. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Cuối Quý 4/2017	Cuối Quý 4/2016 (*)
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	I			
1. Lợi nhuận trước Thuế thu nhập doanh nghiệp	01		1,689,182,800	
2. Điều chỉnh cho các khoản tăng giá trị tài sản ròng từ các hoạt động đầu tư	02		-	
(- lãi) hoặc (+ lỗ) chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	03		-	
(+) chi phí trích trước	04		-	
3. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư trước thay đổi vốn lưu động	05		(73,964,531,626)	
(-) Tăng, (+) giảm các khoản đầu tư	20		(74,185,565,500)	
(-) Tăng, (+) giảm phải thu bán chứng khoán đầu tư	06		-	
(-) Tăng, (+) giảm dự thu phải thu tiền lãi các khoản đầu tư	07		(185,348,612)	
(-) Tăng, (+) giảm các khoản phải thu khác	08		(55,361,644)	
(+) Tăng, (-) giảm vay ngắn hạn	09		-	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả cho người bán	10		-	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả các Đại lý phân phối Chứng chỉ quỹ	11		65,021,474	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả thu nhập cho Nhà đầu tư	12		-	
(+) Tăng, (-) giảm Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13		-	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả cho Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ	14		264,500,000	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả cho Nhà đầu tư về mua lại Chứng chỉ quỹ	15		-	
(+) Tăng, (-) giảm phải trả, phải nộp khác	16		13,043,478	
(+) Tăng, (-) giảm Phải trả dịch vụ quản lý Quỹ mở	17		119,179,178	
(+) Tăng, (-) giảm Thuế Thu nhập doanh nghiệp đã nộp	18		-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư (1 + 2 + 3)	19		(72,275,348,826)	
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính	II			
1. Tiền thu từ phát hành Chứng chỉ quỹ mở	31		82,948,391,677	
2. Tiền chi mua lại Chứng chỉ quỹ mở	32		-	
3. Tiền vay gốc	33		-	
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	
5. Tiền chi trả cổ tức, tiền lãi cho nhà đầu tư	35		-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính (1-2+3-4-5)	30		82,948,391,677	
III. Tăng/giảm tiền thuần trong kỳ	40		10,673,042,851	
IV. Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ	50		-	
Tiền gửi ngân hàng đầu kỳ:	51		-	
- Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động Quỹ mở	52		-	
- Tiền gửi của Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ	53		-	
- Tiền gửi phong tỏa	54		-	
V. Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ	55		10,673,042,851	
Tiền gửi ngân hàng cuối kỳ:	56		10,673,042,851	
- Tiền gửi ngân hàng cho hoạt động Quỹ mở	57		10,408,542,851	
- Tiền gửi của Nhà đầu tư về mua Chứng chỉ quỹ	58		264,500,000	
- Tiền gửi phong tỏa	59		-	
VI. Chênh lệch tiền và các khoản tương đương tiền trong kỳ	60		10,673,042,851	
Khác	80			

(*) Không có số liệu do Quỹ chỉ bắt đầu hoạt động sau ngày giấy phép thành lập quỹ 22/11/2017

2. Báo cáo Kết quả Hoạt động

STT	Chi tiêu	Mã chi tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước (*)	Lũy kế từ đầu năm
I	Thu nhập từ hoạt động đầu tư	2220	186,077,779		186,077,779
1	Cổ tức, trái tức được nhận	2221	-		-
2	Lãi được nhận	2222	186,077,779		186,077,779
3	Các khoản thu nhập khác	2223	-		-
II	Chi phí	2224	222,434,979		222,434,979
1	Phí quản lý trả cho công ty quản lý quỹ	2225	105,341,999		105,341,999
2	Phí lưu ký, giám sát trả cho NHGS	2226	28,450,000		28,450,000
3	Chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng và các chi phí khác mà công ty quản lý quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan (nếu có);	2227	19,837,304		19,837,304
4	Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;	2228	-		-
5	Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác, thù lao trả cho ban đại diện quỹ;	2229	13,043,478		13,043,478
6	Chi phí dự thảo, in ấn, gửi bản cáo bạch, bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho nhà đầu tư; chi phí công bố thông tin của quỹ; chi phí tổ chức họp đại hội nhà đầu tư, ban đại diện quỹ;	2230	5,138,356		5,138,356
7	Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của quỹ	2231	48,690,042		48,690,042
8	Các loại phí khác (nếu chi tiết)	2232	1,933,800		1,933,800
	Phí ngân hàng	2232.1	1,933,800		1,933,800
III	Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư (I-II)	2233	(36,357,200)		(36,357,200)
IV	Lãi (lỗ) từ hoạt động đầu tư	2234	1,725,540,000		1,725,540,000
1	Lãi (lỗ) thực tế phát sinh từ hoạt động đầu tư	2235	-		-
2	Thay đổi về giá trị của các khoản đầu tư trong kỳ	2236	1,725,540,000		1,725,540,000
V	Thay đổi của giá trị tài sản ròng do các hoạt động đầu tư trong kỳ (III + IV)	2237	1,689,182,800		1,689,182,800
VI	Giá trị tài sản ròng đầu kỳ	2238	-		-
VII	Thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ trong kỳ:	2239	84,637,574,477		84,637,574,477
	trong đó	2240			-
1	Thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ do các hoạt động liên quan đến đầu tư trong kỳ	2239.1	1,689,182,800		1,689,182,800
2	Thay đổi giá trị tài sản ròng do việc phân phối thu nhập cho các nhà đầu tư trong kỳ	2239.2	-		-
3	Thay đổi giá trị tài sản ròng do phát hành thêm Chứng chỉ Quỹ	2239.3	82,948,391,677		82,948,391,677
4	Thay đổi giá trị tài sản ròng do mua lại Chứng chỉ Quỹ	2239.4	-		-
VIII	Giá trị tài sản ròng cuối kỳ	2243	84,637,574,477		84,637,574,477
IX	Lợi nhuận bình quân năm (chỉ áp dụng đối với báo cáo năm)	2244			
	Tỷ suất lợi nhuận bình quân năm (chỉ áp dụng đối với báo cáo năm)	2245			

(*) Không có số liệu do Quỹ chỉ bắt đầu hoạt động sau ngày giấy phép thành lập quỹ 22/11/2017

3. Báo cáo thay đổi giá trị tài sản ròng

STT	Chi tiêu	Mã số	Kỳ báo cáo	Kỳ trước (*)
I	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở (NAV) đầu kỳ	4060	-	
II	Thay đổi NAV so với kỳ trước (= II.1 + II.2), trong đó	4061	1,689,182,800	
II.1	Thay đổi NAV do biến động thị trường và hoạt động giao dịch của Quỹ mở trong kỳ	4062	1,689,182,800	
II.2	Thay đổi NAV do phân chia Lợi nhuận/Tài sản của Quỹ mở cho Nhà đầu tư trong kỳ	4063	-	
III	Thay đổi NAV do mua lại, phát hành thêm Chứng chỉ quỹ (= III.1 – III.2)	4064	82,948,391,677	
III.1	Khoản thu từ việc phát hành bổ sung Chứng chỉ quỹ	4065	82,948,391,677	
III.2	Khoản thanh toán từ việc mua lại Chứng chỉ quỹ	4066	-	
IV	Giá trị tài sản ròng của Quỹ mở cuối kỳ (= I + II + III)	4067	84,637,574,477	

(*) Không có số liệu do Quỹ chỉ bắt đầu hoạt động sau ngày giấy phép thành lập quỹ 22/11/2017